

SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT NINH THUẬN
TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG

KỸ THUẬT TRỒNG THÂM CANH BƯỞI DA XANH
THEO HƯỚNG VIETGAP



I. KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CHĂM SÓC

1. Yêu cầu sinh thái

- Nhiệt độ: Bưởi thích nghi với nhiều vùng sinh thái khác nhau, nhiệt độ thích hợp từ 23-29⁰C.
- Ánh sáng: Cường độ ánh sáng thích hợp là 10.000-15.000 lux (tương đương nắng sáng lúc 8 giờ hoặc nắng chiều lúc 16 giờ), cần trồng cây che bóng hướng Đông - Tây, tỷ lệ che sáng khoảng 20-30%.
- Nước: Cây bưởi cần nhiều nước trong thời kỳ cây con và thời kỳ ra hoa kết trái.
- Ẩm độ đất: Thích hợp nhất là 70-80%, lượng mưa cần khoảng 1.000-2.000 mm/năm.
- Đất đai: Đất có tầng canh tác dày ít nhất là 0,6m; thành phần cơ giới nhẹ hoặc trung bình, tơi xốp, thông thoáng, thoát nước tốt, có hàm lượng hữu cơ cao trên 3%, pH từ 5,5-6,5; không bị nhiễm các kim loại nặng, nhiễm mặn không quá 0,3%, mực thủy cấp dưới 0,8m. Tránh trồng cây ở những vùng đất trũng có nhiều gió vì sẽ làm hoa bưởi rụng nhiều, tỷ lệ đậu quả giảm.

2. Thời vụ:

Bưởi có thể trồng được quanh năm nhưng phải bảo đảm được nước tưới và tiêu nước cho cây. Trồng vào đầu mùa mưa thuận lợi cho cây sinh trưởng, phát triển.

3. Chuẩn bị đất trồng

- *Vùng đất thấp*: Phải đào mương, lên liếp để nâng cao tầng canh tác. Liếp rộng 6-8 m. Nếu đất không thấp lắm thì mương có thể để rộng 1-2 m, nếu đất thấp nhiều thì mương có thể rộng từ 2-3 m, sâu 1,0-1,5 m. Sau đó, đào hố để trồng cây:
 - + Đối với đất tốt: Kích thước hố: 60 x 60 x 60 cm.

+ Đối với đất xấu: Kích thước hố: 80 x 80 x 80 cm.

+ Nơi đất thấp thì phải đắp mô cao từ 30-50 cm và có đường kính rộng 60-80 cm và đào hố trên mô để trồng cây.

- *Vùng đất cao*: Chỉ đào hố, trồng ngang quanh mặt đất và đắp bờ vòng xung quanh để khi tưới nước trong mùa khô nước không bị tràn ra ngoài. Đến mùa mưa phá bờ vòng để cây khỏi bị úng nước.

- *Bón lót*: Bón vào hố 10-15 kg phân chuồng hoai hoặc phân hữu cơ vi sinh, 0,5 kg super lân và 0,5 kg vôi trộn đều với đất sau 10-20 ngày tiến hành trồng.

4. Cách trồng

- Dùng dao cắt đáy bầu và đặt cây xuống giữa hố, mặt bầu cây nhô cao 2-3 cm, ém nhẹ đất, kéo bao nylon từ từ lên và lấp đất lại ngang mặt bầu. Tiến hành cắm cọc giữ cây tránh gió, tưới nước cho cây ngay sau khi trồng.

- Nếu trồng bằng cây ghép nên xoay mắt ghép về hướng gió chính để tránh hiện tượng tách chồi do gió. Nếu trồng cây chiết nên đặt cây nằm nghiêng một góc khoảng 45⁰ để cây dễ phát triển cành mới.

5. Khoảng cách, mật độ

Tùy vào đất từng vùng là đất xấu hay đất tốt, thích hợp hay không thích hợp cho cây bưởi da xanh mà ta có mật độ khoảng cách trồng khác nhau.

Khoảng cách 4 x 5 m; 5 x 6 m (tương đương 350-500 cây/ha); 5 x 5 m (400 cây/ha) hoặc 6 x 6 m (277 cây/ha).

6. Trồng cây chắn gió và cây che bóng:

Nếu vườn ở vị trí đón gió, nên trồng cây chắn gió trên bờ bao của vườn bằng các loại cây như mít, xoài, dừa,... Tỷ lệ chắn gió đạt 50-60% là thích hợp.

Bưởi thích hợp với khoảng 70% ánh sáng toàn phần. Vì vậy, nên trồng thêm một số cây che mát như: chuối, dừa, măng cầu, ổi,... ở các hàng biên dọc theo mương.

7. Tủ gốc giữ ẩm

Trong mùa nắng cần phải tủ gốc bằng rơm rạ hoặc cỏ khô trong vùng tán cây để giữ ẩm, đồng thời cũng hạn chế được cỏ dại. Chú ý, chừa cách gốc khoảng 20 cm để hạn chế các loại nấm bệnh tấn công.

8. Tưới nước

Bưởi rất cần nước trong thời kỳ cây con và thời kỳ cây ra hoa đậu trái, nhưng cây rất sợ bị ngập úng.

- Thời kỳ ra hoa, đậu trái và phát triển chồi mới: Cung cấp đầy đủ nước trong giai đoạn này, thiếu hụt nước sẽ làm cho chồi lá ngừng lại. Thiếu nước nghiêm trọng dẫn đến bộ lá kém phát triển, hoa không trở hoàn toàn, trái đậu ít và rụng trái nhiều.

- Thời kỳ phát triển trái: Giai đoạn này cần nhiều nước, thiếu nước sẽ ảnh hưởng đến quá trình quang tổng hợp và quá trình phát triển trái.

9. Bón phân

9.1. Thời kỳ kiến thiết cơ bản (cây 1-3 năm tuổi)

- Tổng lượng phân bón/năm/ha: (mật độ 500 cây/ha)

Loại phân Năm	Liều lượng (kg/ha)		
	Ure	Super lân	KCl
1	200	500	300
2	200	500	300
3	300	500	400

- Cách bón:

+ Sau trồng 1 tháng thì tiến hành bón, chia khoảng 6 lần/năm với lượng phân bón trên.

+ Năm thứ 2, 3: Bón bổ sung 5-10 kg phân hữu cơ vi sinh hoặc 15-20 kg phân chuồng hoai mục + 0,3 kg vôi/gốc/năm.

9.2. Thời kỳ kinh doanh

- Liều lượng (tính cho 01 ha): 320 kg Ure + 600 kg super lân + 230 kg KCl.

- Thời kỳ bón:

+ Sau thu hoạch vụ chính một tuần bón: 25% Urea + 25% Super lân + 5-20 kg phân hữu cơ.

+ 1 tháng trước khi cây ra hoa vụ chính bón: 25% Urea + 50% Super lân + 30% Kali clorua.

+ Sau khi đậu trái (giai đoạn trái đang phát triển bón chia 3-4 lần): 50% Urea + 25% Super lân + 50% Kali clorua.

+ Một tháng trước thu hoạch vụ chính bón: 20% Kali clorua.

10. Tỉa cành tạo tán

- Tỉa cành: Loại bỏ cành bị sâu bệnh, cành ốm yếu, cành vượt, cành hướng nội,...

Chú ý: Không nên tỉa quá 15% tổng số cành của toàn cây, phải quan sát thật kỹ cấu trúc của cây trước khi tiến hành cắt tỉa.

- Tạo tán: Từ mắt ghép trở lên khảng 60-80 cm thì bấm ngọn. Chọn 3 mầm khỏe, phát triển đồng đều làm cành cấp 1. Khi cành cấp 1 dài khoảng 60-80 cm thì bấm đọt để tạo cành cấp 2 và giữ lại 2-3 cành. Từ cành cấp 2 sẽ hình thành cành cấp 3.

II. SÂU BỆNH VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG TRỪ

1. Sâu vẽ bùa

- *Gây hại*: Tấn công vào thời điểm lá non, sâu đục dưới lớp biểu bì lá thành những đường ngoằn ngoèo, làm lá biến dạng, quăn queo.

- *Biện pháp phòng trừ*:

Sử dụng các loại thuốc như: Citrole 96.3EC, Medopaz 80EC, Dầu khoáng DS 98.8EC, Abatin 5.4EC, Vibamec 1.8EC, Ema 5EC, Wotac 5EC,...



Thành trùng, ấu trùng và triệu chứng gây hại của sâu vẽ bùa

2. Rầy mềm

- *Gây hại*: thường chích hút nhựa ở tược non. Rầy thải ra nhiều chất đường mật, tạo điều kiện cho nấm bồ hóng phát triển. Rầy mềm còn là môi giới truyền bệnh Tristeza trên cây có múi.

- *Biện pháp phòng trừ*:

Phun các loại thuốc có hoạt chất: *Dầu khoáng* (Citrole 96.3EC, DK-Annong Super 909EC), *Imidacloprid* (Admire 050EC, Confidor 100SL, Bassa 50EC, Bascide 50EC),...



Bọ rùa đang ăn rầy mềm nâu

3. Bọ xít



Bọ xít xanh

- *Gây hại*:

+ Bọ xít xanh: Trưởng thành và ấu trùng đều dùng vòi để chích hút dịch trái từ khi trái còn rất nhỏ. Nếu trái còn nhỏ bị bọ chích hút nhiều thì trái sẽ vàng, chai và rụng sớm. Nếu trái đã lớn mới bị bọ gây hại thì trái dễ bị thối, rụng.

- Bọ xít nâu đen: Trưởng thành và ấu trùng chích hút đọt non làm đọt bị khô héo, dị dạng.

- *Biện pháp phòng trừ*:

+ Nuôi kiến vàng để săn bắt bọ xít. Phun thuốc có hoạt chất: *Lambda-cyhalothrin* (Karate 2.5EC, Katedapha 25EC), *Cypermethrin* (Sherbush 10EC, Tungrin 10EC), *Deltamethrin* (Decis 250WG, Toxcis 2.5EC),...

+ Dùng vợt bắt bọ xít vào sáng sớm hoặc chiều mát.

4. Nhện đỏ

- *Gây hại*: Cả ấu trùng và thành trùng thường chích hút lá non và bên ngoài vỏ trái non khoảng 1-2 tháng tuổi.

- *Biện pháp phòng trừ*:

Dùng các loại thuốc có hoạt chất: *Chlorfenapyr* (Secure 10EC), *Diaphenthiuron* (Pegasus 500EC), *Abamectin* (Abamec 3.6EC, Chitin 3.6EC), *Propargite* (Comite 73EC, Atamite 73EC),...



Nhện đỏ và triệu chứng

5. Bệnh thối gốc chảy nhựa



Bệnh thối gốc chảy nhựa

- *Tác nhân*: Do nấm *Phytophthora* sp. gây ra.

- *Biện pháp phòng trừ*:

+ Trồng với khoảng cách vừa phải để làm giảm ẩm độ trong vườn. Mô trồng phải cao ráo không được ngập nước.

+ Quét hoặc phun các loại: *Cucuminoid* 5% + *Gingerol* 0.5% (Stifano 5.5SL), *Mancozeb* (Vimancoz 80 WP), *Trichoderma viride* (Biobus 1.00WP), *Fosetyl-aluminium* (Aliette 80WP, Alpine 80WG),...

6. Bệnh loét

- Tác nhân: Do vi khuẩn *Xanthomonas campestris* pv. *citri* gây ra.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Cắt và tiêu hủy những cành, lá, trái bị bệnh. Phòng trừ sâu vẽ bùa.

+ Phun các loại thuốc có hoạt chất: *Kasugamycin* (Kata 2SL, Kasumin 2SL), *Oxolinic acid* (Starner 20WP, Oxo 200WP), *Bismethiazol* (Anti-xo 200WP), *Copper Hydroxide* (DuPontTM Kocide[®] 46.1 WG),...



Bệnh loét

7. Bệnh ghẻ



Bệnh ghẻ

- Tác nhân: do nấm *Elsinoe fawcetti* gây ra.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Vệ sinh vườn, cắt tỉa và tiêu hủy ngay các cành, lá trái bị bệnh.

+ Phun các loại thuốc có hoạt chất: *Copper Hydroxide* (Map-Jaho 77WP, Zisento 77WP), *Azoxystrobin* (Azony 25SC, Trobin 250SC), *Benomyl* (Bemyl 50WP), *Mancozeb* (Timan 80WP),...

8. Bệnh vàng lá Greening

- Tác nhân: do vi khuẩn *Liberobacterium asiaticum* gây ra và do rầy chổng cánh truyền bệnh.

- Biện pháp phòng trừ:

Trồng cây sạch bệnh, phòng trừ rầy. Phun hoặc quét lên thân cành các loại thuốc trừ rầy như: Dantotsu 16SG, Conphai 100SL,...



Bệnh vàng lá Greening

9. Bệnh vàng lá thối rễ



Bệnh vàng lá thối rễ

- Tác nhân: do nấm *Fusarium solani* tấn công vào chóp rễ và làm thối rễ.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Trồng cây nơi đất cao, thoát nước tốt, cắt bỏ rễ bị thối, bôi thuốc vào vết cắt.

+ Cây mới chớm bệnh tưới *Flusilazole* (DuPontTM Nustar[®] 40EC), *Cuprous Oxide* (Norshield 58WP), *Phosphorous acid* (Agri-Fos 400SL), *Mancozeb* 640g/kg + *Metalaxyl-M* 40g/kg (Ridomil Gold 68WG, Copezin 680WP).

III. THU HOẠCH VÀ BẢO QUẢN

- Nên thu hoạch vào lúc trời mát và nhẹ tay, không nên thu hoạch sau cơn mưa hoặc sương mù nhiều.

- Dùng kéo cắt cả cuống quả cho vào thùng hoặc khay nhựa chuyên dụng, cách ly với mặt đất, vận chuyển đến nơi thoáng mát để làm sạch, phân loại, đóng gói, tiêu thụ./.